

BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẠT MÃ



HỌC PHẦN
CÔNG NGHỆ WEB AN TOÀN

BÀI TẬP
PHP và CSDL

(Phiên bản: 1.2)

Hà Nội, 2022

MỤC LỤC

MỤC LỤC	i
1. Điều kiện tiên quyết.....	2
2. Giới thiệu.....	2
2.1. PHP – Hypertext Preprocessor	2
2.2. Cơ sở dữ liệu.....	3
2.2.1. Mở kết nối cơ sở dữ liệu.....	5
2.2.2. Đóng kết nối	7
2.2.3. Thực thi câu lệnh.....	7
3. Kịch bản thực hành.....	8
4. Mục tiêu bài thực hành.....	9
5. Tổ chức thực hành.....	9
6. Môi trường thực hành.....	9
6.1. Phần cứng, phần mềm.....	9
7. Các Nhiệm Vụ Cần Thực Hiện	9
7.1. Nhiệm vụ 1: Tạo template.....	9
7.1.1. Tạo website gồm các page sau (yêu cầu phải viết mã PHP):	9
7.1.2. Tổ chức lại website tốt hơn:	10
7.2. Nhiệm vụ 2: Sử dụng template	11
7.3. Nhiệm vụ 3: lấy dữ liệu và gửi dữ liệu	14
7.4. Nhiệm vụ 4: Form tính toán	17
7.5. Nhiệm vụ 5: mảng	18
7.6. Nhiệm vụ 6: GetForm	21
7.7. Nhiệm vụ 7: Phiên	30
7.8. Nhiệm vụ 8: Cookie	33
7.9. Nhiệm vụ 9: Function	37
7.10. Nhiệm vụ 10: Đọc, ghi file	41
7.11. Nhiệm vụ 11: Thao tác file và data flow	45
7.12. Nhiệm vụ 12: Website đa ngôn ngữ	48
7.13. Nhiệm vụ 13: Kết nối và truy vấn cơ sở dữ liệu cơ bản	53
7.14. Nhiệm vụ 14: Truy vấn dữ liệu.....	1
7.15. Nhiệm vụ 15: Web bán laptop phần End user.....	4
7.16. Nhiệm vụ 16: Web bán laptop phần End administration.....	6
7.17. Nhiệm vụ 17: Xây dựng chức năng giỏ hàng cho Web bán máy laptop	7
7.18. Nhiệm vụ 18: Tích hợp richtext box trong Web bán laptop	8

1. Điều kiện tiên quyết

Bài tập 3.

2. Giới thiệu

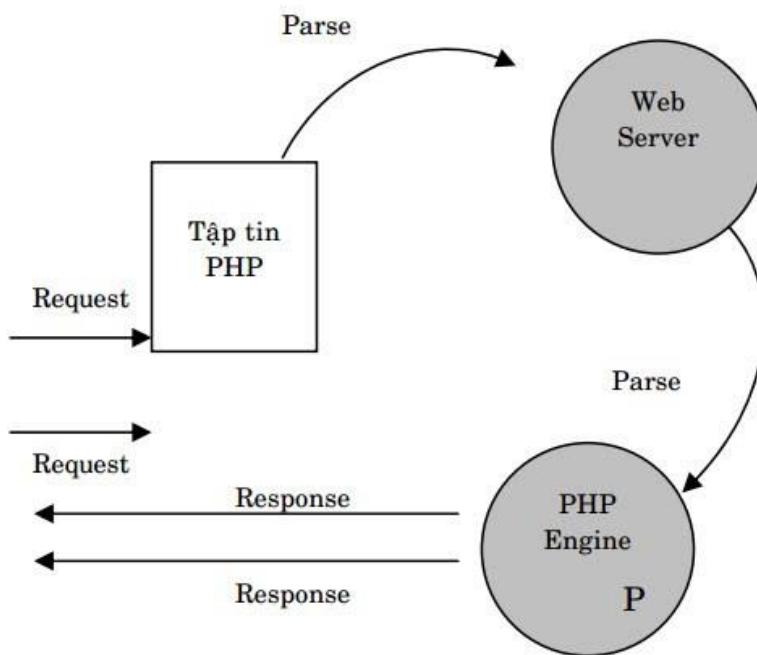
2.1. PHP – Hypertext Preprocessor

là một ngôn ngữ lập trình kịch bản được chạy ở phía server nhằm sinh ra mã html trên client. PHP đã có nhiều phiên bản và được tối ưu hóa cho các ứng dụng web, với cách viết mã rõ ràng, tốc độ nhanh, dễ học nên PHP đã trở thành một ngôn ngữ lập trình web rất phổ biến và được ưa chuộng.

PHP chạy trên môi trường WebServer và lưu trữ dữ liệu thông qua hệ quản trị cơ sở dữ liệu nên PHP thường đi kèm với Apache, MySQL và hệ điều hành Linux (LAMP).

PHP hoạt động như thế nào?

Khi người sử dụng gọi trang PHP, Web Server sẽ triệu hồi PHP Engine để thông dịch trang PHP và trả kết quả cho người dùng như hình bên dưới. Mô hình lập trình php:



Tệp PHP

Các tệp PHP có thể chứa văn bản, HTML, CSS, JavaScript và mã PHP

Mã PHP được thực thi trên máy chủ và kết quả được trả về trình duyệt dưới dạng HTML thuận tiện

Tệp PHP có phần mở rộng là ".php"

PHP có thể:

Tạo nội dung trang động

Tạo, mở, đọc, ghi, xóa và đóng các tệp trên máy chủ

Thu thập dữ liệu biểu mẫu

Gửi và nhận cookie

Thêm, xóa, sửa đổi dữ liệu trong cơ sở dữ liệu của bạn

Sử dụng để kiểm soát quyền truy cập của người dùng

Mã hóa dữ liệu

Với PHP không bị giới hạn ở HTML đầu ra. Ta có thể xuất hình ảnh, tệp PDF và thậm chí cả phim Flash. Bạn cũng có thể xuất bất kỳ văn bản nào, chẳng hạn như XHTML và XML.

Tại sao lựa chọn PHP?

PHP chạy trên nhiều nền tảng khác nhau (Windows, Linux, Unix, Mac OS X, v.v.)

PHP tương thích với hầu hết các máy chủ được sử dụng ngày nay (Apache, IIS, v.v.)

PHP hỗ trợ nhiều loại cơ sở dữ liệu

PHP miễn phí. Tải xuống từ tài nguyên PHP chính thức: www.php.net

PHP dễ học và chạy hiệu quả ở phía máy chủ

PHP 7

Nhanh hơn nhiều so với bản phát hành ổn định phổ biến trước đó (PHP 5.6)

Cải thiện Xử lý lỗi

Hỗ trợ Khai báo kiểu chặt chẽ hơn cho các đối số hàm

Hỗ trợ các toán tử mới

2.2. Cơ sở dữ liệu

SQL (Structured Query Language) là một ngôn ngữ tiêu chuẩn để truy cập và thao tác với cơ sở dữ liệu. SQL trở thành tiêu chuẩn của Viện Tiêu chuẩn Quốc gia Hoa Kỳ (ANSI) vào năm 1986 và của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) vào năm 1987

SQL có thể thực thi các truy vấn đối với cơ sở dữ liệu, lấy dữ liệu từ cơ sở dữ liệu, chèn các bản ghi trong cơ sở dữ liệu, cập nhật các bản ghi trong cơ sở dữ

liệu, xóa các bản ghi khỏi cơ sở dữ liệu, tạo cơ sở dữ liệu mới, tạo bảng mới, tạo các thủ tục được lưu trữ, tạo các dạng xem trong cơ sở dữ liệu, đặt quyền trên bảng, thủ tục và dạng xem.

Mặc dù SQL là một tiêu chuẩn ANSI / ISO, nhưng lại có những phiên bản khác nhau của ngôn ngữ SQL. Tuy nhiên, để tuân thủ tiêu chuẩn ANSI, tất cả chúng đều hỗ trợ ít nhất các lệnh chính (như SELECT, UPDATE, DELETE, INSERT, WHERE) theo cách tương tự. Lưu ý: Hầu hết các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL cũng có phần mở rộng độc quyền của riêng chúng ngoài chuẩn SQL!

Để xây dựng một trang web hiển thị dữ liệu từ cơ sở dữ liệu, cần:

1. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu RDBMS - Relational Database Management System (tức là MS Access, SQL Server, MySQL, IBM DB2, Oracle)

2. Để sử dụng ngôn ngữ kịch bản máy chủ, như PHP hoặc ASP

3. Cách sử dụng SQL để lấy dữ liệu mong muốn

4. Sử dụng HTML/CSS để tạo kiểu cho trang

Kết nối cơ sở dữ liệu

PHP 5 trở lên có thể hoạt động với cơ sở dữ liệu MySQL bằng cách sử dụng:

- Phân mở rộng MySQLi ("i" là viết tắt của cải tiến)

- PDO (Đối tượng dữ liệu PHP)

Các phiên bản trước của PHP đã sử dụng phân mở rộng MySQL. Tuy nhiên, tiện ích mở rộng này không được dùng nữa vào năm 2012.

Cả MySQLi và PDO đều có những ưu điểm của chúng:

PDO sẽ hoạt động trên 12 hệ thống cơ sở dữ liệu khác nhau, trong khi MySQLi sẽ chỉ hoạt động với cơ sở dữ liệu MySQL.

Vì vậy, nếu phải chuyển dự án của mình sang sử dụng cơ sở dữ liệu khác, PDO sẽ giúp quá trình này trở nên dễ dàng. Ta chỉ phải thay đổi chuỗi kết nối và một vài truy vấn. Với MySQLi, bạn sẽ cần phải viết lại toàn bộ mã - bao gồm các truy vấn.

Cả hai đều hướng đối tượng, nhưng MySQLi cũng cung cấp một API thủ tục. Cả hai đều hỗ trợ câu lệnh được chuẩn bị. Các câu lệnh được chuẩn bị sẵn bảo vệ khỏi SQL injection và rất quan trọng đối với an toàn ứng dụng web.

Có ba cách sử dụng PHP kết nối với MySQL:

- MySQLi (hướng đối tượng)
- MySQLi (thủ tục)

- PDO

Cài đặt MySQLi

Đối với Linux và Windows: Phần mở rộng MySQLi được tự động cài đặt trong hầu hết các trường hợp, khi gói mysql php5 được cài đặt.

Để biết chi tiết cài đặt, hãy truy cập:

<http://php.net/manual/en/mysqli.installation.php>

Cài đặt PDO

Để biết chi tiết cài đặt, hãy truy cập:

<http://php.net/manual/en/pdo.installation.php>

2.2.1. Mở kết nối cơ sở dữ liệu

Trước khi có thể truy cập dữ liệu trong cơ sở dữ liệu MySQL, cần có thể kết nối với máy chủ:

Ví dụ (MySQLi hướng đối tượng): \$conn=new mysqli (\$servername, \$username, \$password, \$dbname, [\$port]);

```
<?php
$servername = "localhost";
$username = "username";
$password = "password";
// Create connection
$conn = new mysqli($servername, $username, $password);
// Check connection
if ($conn->connect_error) {
    die("Connection failed: " . $conn->connect_error);
}
echo "Connected successfully";
?>
```

Lưu ý về ví dụ hướng đối tượng ở trên: \$connect_error đã không thực thi đúng cho đến phiên bản PHP 5.2.9 và 5.3.0. Nếu cần đảm bảo khả năng tương thích với các phiên bản PHP trước 5.2.9 và 5.3.0, hãy sử dụng mã sau để thay thế:

```
// Check connection
if (mysqli_connect_error()) {
```

```

        die("Database connection failed: " .
mysqli_connect_error());
}

Ví dụ (MySQLi hướng thủ tục): $conn= mysqli_connect(
$servername, $username, $password, $dbname, [$port]);
<?php

$servername = "localhost";
$username = "username";
$password = "password";
// Create connection
$conn=mysqli_connect($servername,$username,$password);

// Check connection
if (!$conn) {
    die("Connection failed: " .
mysqli_connect_error());
}
echo "Connected successfully";
?>

Ví dụ (PDO): $conn=new PDO"mysql:host=$servername;
dbname=$dbname ",$username, $password);
<?php

$servername = "localhost";
$username = "username";
$password = "password";
try {
    $conn = new PDO("mysql:host=$servername;dbname=myDB",
$username, $password);
    // set the PDO error mode to exception
    $conn->setAttribute(PDO::ATTR_ERRMODE,
PDO::ERRMODE_EXCEPTION);
    echo "Connected successfully";
} catch(PDOException $e) {

```

```

echo "Connection failed: " . $e->getMessage();
}
?>

```

Lưu ý: Trong ví dụ PDO ở trên cũng đã chỉ định một cơ sở dữ liệu (myDB). PDO yêu cầu một cơ sở dữ liệu hợp lệ để kết nối. Nếu không có cơ sở dữ liệu nào được chỉ định, một ngoại lệ sẽ được ném ra.

Mẹo: Một lợi ích lớn của PDO là nó có một lớp ngoại lệ để xử lý bất kỳ vấn đề nào có thể xảy ra trong các truy vấn cơ sở dữ liệu. Nếu một ngoại lệ được đưa ra trong khối try {}, tập lệnh sẽ ngừng thực thi và chuyển trực tiếp đến khối catch () {} đầu tiên.

2.2.2. Đóng kết nối

- MySQLi Object-Oriented:

```
$conn->close();
```

- MySQLi Procedural:

```
mysqli_close($conn);
```

- PDO:

```
$conn = null;
```

2.2.3. Thực thi câu lệnh

MySQLi hướng đối tượng:

- **`$ret = $conn->query($sql);`**:

- Nếu thực thi thành công, hàm trả về true, ngược lại hàm trả về false và nguyên nhân lỗi được MySQL quản lý. Đọc nguyên nhân lỗi bằng hàm `$conn->error`
- Với các lệnh update, delete, insert, MySQL quản lý số bản ghi chịu tác động. Lấy số bản ghi chịu tác động bằng hàm `$conn->affected_rows`
- Với lệnh select, hàm trả về recordset lưu kết quả truy vấn. Hàm `mysql_num_rows($recordset)` trả về số bản ghi nhận được.
- `$sql`: Lệnh insert, update, delete

MySQLi hướng thủ tục:

- **`$ret = mysql_query($conn, $sql);`**:

- Nếu thực thi thành công, hàm trả về true, ngược lại hàm trả về false và nguyên nhân lỗi được MySQL quản lý. Đọc nguyên nhân lỗi bằng hàm `mysql_error()`

- Với các lệnh update, delete, insert, MySQL quản lý số bản ghi chịu tác động. Lấy số bản ghi chịu tác động bằng hàm `mysql_affected_rows()`

PDO: `$conn->exec($sql);`

```

try {
    $conn = new PDO("mysql:host=$servername", $username,
    $password);
    // set the PDO error mode to exception
    $conn->setAttribute(PDO::ATTR_ERRMODE,
    PDO::ERRMODE_EXCEPTION);
    $sql = "CREATE DATABASE myDBPDO";
    // use exec() because no results are returned
    $conn->exec($sql);
    echo "Database created successfully<br>";
} catch(PDOException $e) {
    echo $sql . "<br>" . $e->getMessage();
}

```

Tham khảo thêm:

https://www.w3schools.com/php/func mysqli_query.asp

https://www.w3schools.com/php/php_ref mysqli.asp

3. Kịch bản thực hành

Xây dựng một số trang web có kết nối và truy vấn cơ sở dữ liệu:

- Tạo template
- Sử dụng temlpate
- Lấy dữ liệu và gửi dữ liệu
- Xử lý mảng
- Xử lý form
- Phiên
- Cookie
- Fuction
- Đọc, ghi, thao tác file và luồng dữ liệu
- Website đa ngôn ngữ
- Kết nối, truy vấn dữ liệu
- Xây dựng Web bán laptop theo dự án thực tế

4. Mục tiêu bài thực hành

Bài thực hành này nhằm giúp sinh viên:

- Hiểu và biết cách xây dựng trang web PHP có kết nối, truy vấn cơ sở dữ liệu và sử dụng kết quả truy vấn trong ứng dụng web.

5. Tổ chức thực hành

Yêu cầu thực hành: thực hành độc lập

Thời gian: 6 x 45 phút

6. Môi trường thực hành

6.1. Phần cứng, phần mềm

– Yêu cầu phần cứng:

- + 01 máy tính
- + Cấu hình tối thiểu: Intel Core i3, 2GB RAM, 50 GB ổ cứng

– Yêu cầu phần mềm trên máy:

- + Phần mềm xây dựng web server: Xampp
- + Phần mềm dùng để code: Sublime Text hoặc Visual Studio Code, notepad++, macromedia dreamweaver...

– Yêu cầu kết nối mạng Internet: có

7. Các Nhiệm Vụ Cần Thực Hiện

7.1. Nhiệm vụ 1: Tạo template

7.1.1. Tạo website gồm các page sau (yêu cầu phải viết mã PHP):

Login.php

Login Form

Username:

Password:

Reset

Login

Footer.php



Left.php:



Head.php: Gồm các link đến các trang tương ứng.

Center.php:

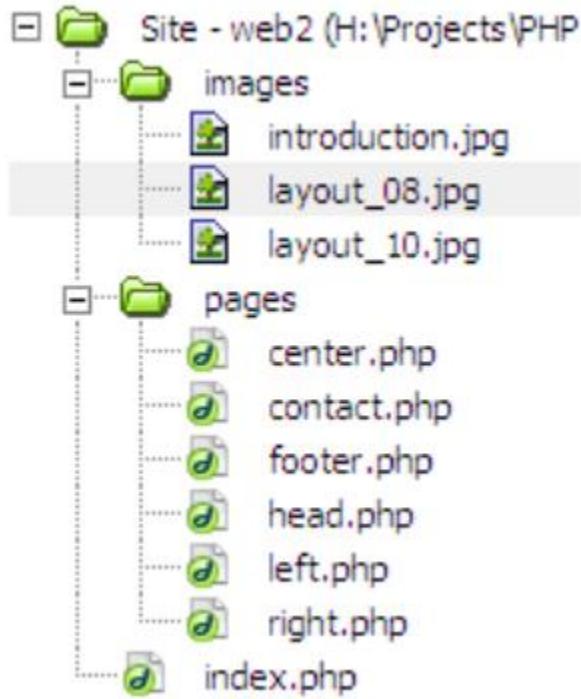
Company name: **TLA**

Address: **Thanh Xuan - Ha Noi**

Description: **Software company**

7.1.2. Tổ chức lại website tốt hơn:

Theo folder như hình:



Cac trang thành phần được include trong trang index.php

7.2. Nhiệm vụ 2: Sử dụng template

1. Tạo website PHP, sử dụng template

Các bước:

- Tạo site
- Tạo các page.php
- Áp dụng template cho từng trang
- Coding PHP trên mỗi trang.

Template:



Trang Register:

Trang ResultRegister: hiển thị các kết quả đã đăng ký



Kết quả đăng ký:

Tên: Pham Minh

Địa chỉ: Ha Noi

Nghề: Quản lý



Ghi chú: 5 năm kinh nghiệm

Trang DrawTable: vẽ bảng

1	2	3	4	5	6	7	8	9
9	8	7	6	5	4	3	2	1
1	2	3	4	5	6	7	8	9
9	8	7	6	5	4	3	2	1

Trang Calculate:



Thuc hien cac cong viec:

- Tinh va in ra giao thua cua 10
- Tinh va in dien tich hinh tron co ban kinh 10 va the tich khoi cau cung ban kinh
- Hien thi dong chu "Hello" chuyen dong



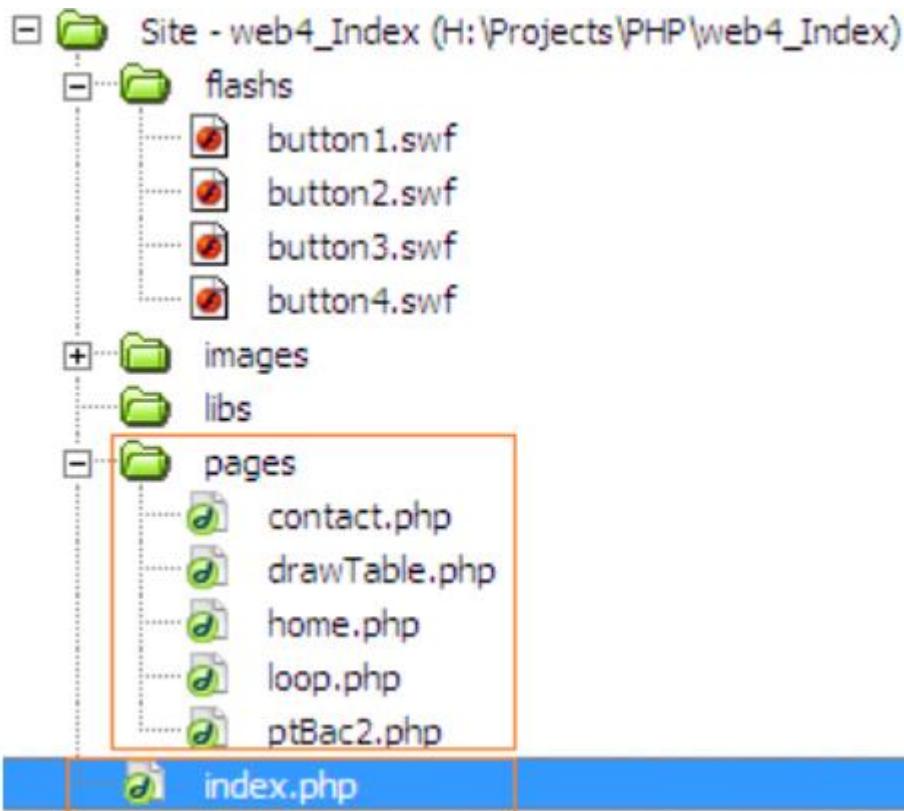
7.3. Nhiệm vụ 3: lấy dữ liệu và gửi dữ liệu

Mục tiêu:

- Sử dụng switch-case để tổ chức website gồm các pages chạy trên nền trang Index.php
- Lấy dữ liệu chuyển từ client lên server theo GET, POST
- Submit data lên trang khác và lên chính trang hiện tại

1. Tạo website với kiến trúc tốt hơn: mỗi trang đều chạy trên nền trang Index.

Tạo website có cấu trúc như sau:



Trang Home: link: index.php?page=home



Mỗi page được chạy trên trang Index.php

Trang Home



Trang drawTable: index.php?page=drawTable



Mỗi page được chạy trên nền trang Index.php

Trang DrawTable:

Form vẽ bảng:



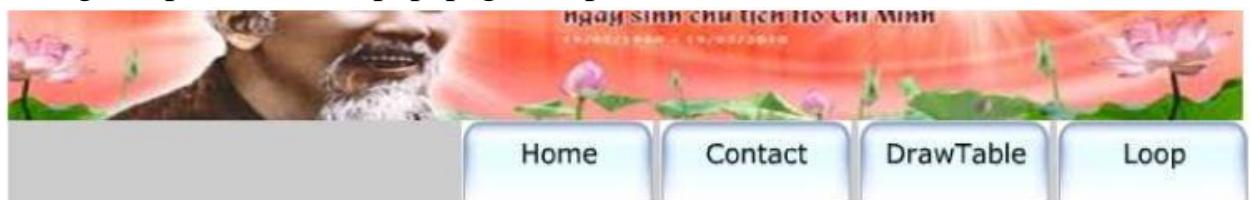
Số dòng:

Số cột:

Nhập Lại **Vẽ** (Khi Click nút Vẽ thì mỗi vẽ bảng và hiển thị bên dưới)

1			
1	2		
1	2	3	
1	2	3	4

Trang Loop: link: index.php?page=loop



Mỗi page được chạy trên nền trang Index.php

In kết quả dưới theo 3 cách: For, While, Do-While

*

**

7.4. Nhiệm vụ 4: Form tính toán

Tạo website gồm các page sau:

Trang 1: Tạo một form có giao diện như sau:

phep tinh	<input type="checkbox"/> + <input type="checkbox"/> - <input type="checkbox"/> * <input type="checkbox"/> /
	Caculate

Y/C: Nhập 2 số nguyên a,b

Hiện kết quả hiển thị bên dưới với từng phép tính khi người dùng click chuột vào nút lệnh (Caculate)

Trang 2: Tạo form nhập liệu có giao diện giống hình dưới đây:

Ho va ten	<input type="text"/>
Lop	<input type="text"/>
Diem M1	<input type="text"/>
Diem M2	<input type="text"/>
Diem M3	<input type="text"/>
Tong diem	<input type="text"/>
OK	Cancel

Yêu cầu:

Các ô dữ liệu bắt buộc phải nhập

Điểm M1, M2, M3 dữ liệu nhập phải ở dạng số

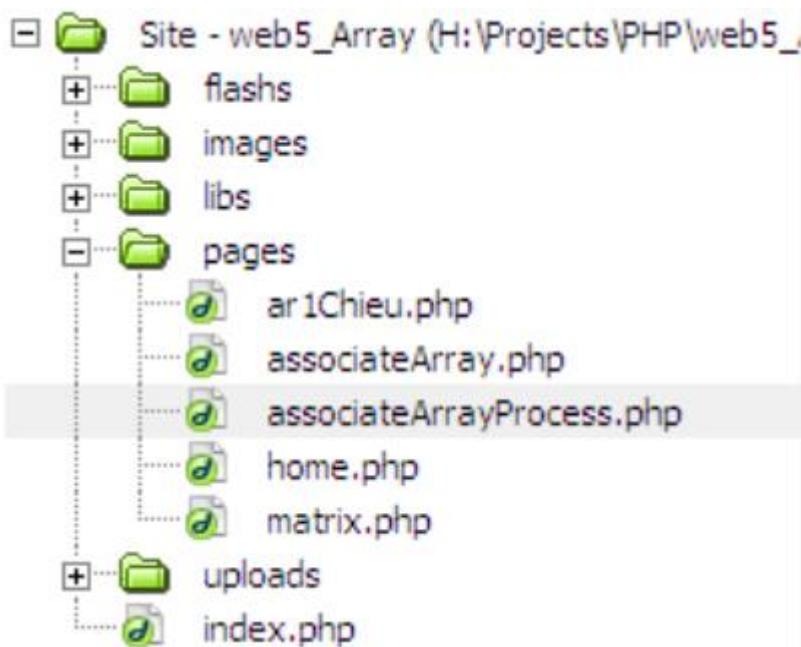
Khi click OK, Tổng điểm được tự động tính hoặc được hiển thị trên trang Result.

7.5. Nhiệm vụ 5: mảng

Mục tiêu:

- Array 1 chiều, 2 chiều
- Array kết hợp
- Upload file

Xây dựng website có cấu trúc như hình vẽ và gồm các trang như mô tả bên dưới.



Trang thao tác mảng 1 chiều: ar1Chieu

Kỷ niệm 120 năm
ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh

Home Ar1Chieu Matrix AssociateArr



Thao tac tren mang 1 chieu:

Bai toan: nhap vao chuoi so: tinh tong cac so, gia tri trung binh, tim min, max, trung binh cong.



KET QUA:

Tong: 30

Trung binh: 3

Min: 1

Max:5

Trang thao tac mang 2 chiieu: matrix (chỉ khi click nút tính, KETQUA mới hiển thị bên dưới)



Sử dụng mảng để tính: hiệu, tổng, tích 2 ma trận

Nhập Ma trận 1

1	1	1
2	2	2
3	3	3

Nhập Ma trận 2

0	0	0
0	0	0
0	0	0

KẾT QUẢ:

Ma trận Tổng:

1 1 1
2 2 2
3 3 3

Ma trận Hieu:

Ma trận Tich:

Trang upload nhiều file: associateArray (thao tác với mảng kết hợp và upload file)

Gồm form upload trên 1 page và phần xử lý trên page khác như 2 hình dưới:





Sử dụng mạng kết hợp:

(Bài toán: Upload 10 file, in danh sách tên 10 file và đường dẫn download file)



File 1:

File 2:

File 3:

File 4:

File 5:

File 6:

File 7:

File 8:

File 9:

File 10:

Hiển thị các file đã upload:



Danh sách file đã upload

[Download File: Desert.jpg](#)

[Download File: Koala.jpg](#)

[Download File: Penguins.jpg](#)

7.6. Nhiệm vụ 6: GetForm

Mục tiêu: lấy data submit từ client theo các kiểu biến form khác nhau:

- Text, text area, password
- Checkbox: đơn giá trị, lấy theo tên

- RadioButton List: đơn giá trị, lấy theo tên. RadioButton list được tạo thành từ nhiều RadioButton cùng tên
 - Select (list): lấy theo tên. Trường hợp multi select, lấy theo mảng
 - Checkbox List: lấy theo mảng. Khi đặt tên các checkBox cùng tên để tạo mảng cần có thêm [] ở cuối. Ví dụ: chkJob[]
- Xây dựng website có cấu trúc như sau:



Trang register: submit lên trang registerProcess

Trang registerProcess:

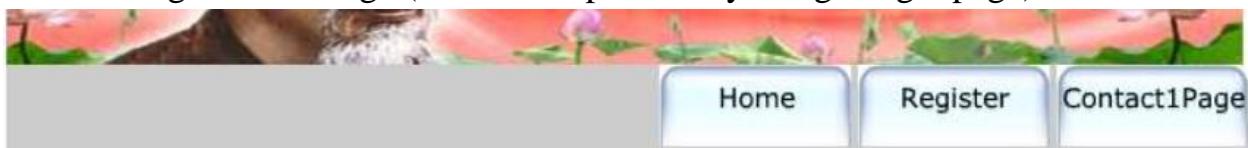


Username:
Password:
Gender:
Address:
Enable Programming Language:
Skill:
Note:
Marriage Status:

Form Dang ky

Pham Gia Minh
giaminh
Male
Ha Noi
PHP, C#, C++,
Very Good
Very Good
Chua ket hon

Trang contact1Page (cả form và phần xử lý trong cùng 1 page):



Username: Pham Gia Minh
Gender: Male
 Female
Address:
Note: Very good

Form Lien he

Khi click vào nút Contact thi KẾT QUA hiện bên dưới và an Form lien he đi:

Thông tin liên hệ

Username:	Pham Gia Minh
Gender:	Nam
Address:	Ha Noi
Note:	Very good

Guide Code: Xem code minh họa bên dưới

1. Form gửi data:

```
<form name="form1" action=
"index.php?page=registerProcess" method="post">
    <table width="90%" border="0" align="center"
cellpadding="0" cellspacing="0">
        <tr>
            <td colspan="2"><div align="center">Form Dang
ky </div></td>
        </tr>
        <tr>
            <td>Username:</td>
            <td><label>
                <input name="txtUsername" type="text" id=
"txtUsername" size="40">
            </label></td>
        </tr>
        <tr>
            <td>Password:</td>
            <td><input name="txtPassword" type="password"
id="txtPassword" size="40"></td>
        </tr>
        <tr>
            <td>Gender:</td>
            <td><table width="200">
                <tr>
                    <td><label>
                        <input type="radio" name="radGender"
value="Male">
                        Male</label></td>
                </tr>
                <tr>
                    <td><label>
                        <input type="radio" name="radGender"
value="Female">
                        Female</label></td>
                </tr>
            </table>      </td>
        </tr>
        <tr>
            <td>Address:</td>
```

```
<td><label>
    <select name="lstAddress" size="4" id=
"lstAddress">
        <option>Ha Noi</option>
        <option>TP. HCM</option>
        <option>Hue</option>
        <option>Da Nang</option>
    </select>
</label></td>
</tr>
<tr>
    <td>Enable Programming Language:</td>
    <td><label>
        <input name="chkLang[]" type="checkbox" id=
"chkLang[]" value="PHP">
        PHP,
        <input name="chkLang[]" type="checkbox" id=
"chkLang[]" value="C#">
        C#,
        <input name="chkLang[]" type="checkbox" id=
"chkLang[]" value="Java">
        Java .
        <input name="chkLang[]" type="checkbox" id=
"chkLang[]" value="C++">
        C++ </label></td>
    </tr>
    <tr>
        <td>Skill:</td>
        <td>
            <table width="200">
                <tr>
                    <td><label>
                        <input type="radio" name="radSkill"
value="Normal">
                        Normal</label></td>
                </tr>
                <tr>
                    <td><label>
                        <input type="radio" name="radSkill"
value="Good">
                        Good</label></td>
                </tr>
                <tr>
```

```

        <td><label>
            <input type="radio" name="radSkill"
value="Very Good">
            Very Good</label></td>
        </tr>
        <tr>
            <td><label>
                <input type="radio" name="radSkill"
value="Excellent">
                Excellent</label></td>
            </tr>
        </table>
        <p>
            <label></label>
            <br>
        </p></td>
    </tr>
    <tr>
        <td>Note:</td>
        <td><label>
            <textarea name="taNote" cols="40" rows="3" id=
="taNote"></textarea>
        </label></td>
    </tr>
    <tr>
        <td><label>Marriage Status: </label></td>
        <td><label>
            <input name="chkMariageStatus" type=
"checkbox" id="chkMariageStatus" value="Da ket hon">
        </label></td>
    </tr>
    <tr>
        <td><div align="right">
            <input type="reset" name="Reset" value=
"Reset">
        </div></td>
        <td><label>
            <input name="btnRegister" type="submit" id=
"btnRegister" value="Register">
        </label></td>
    </tr>
</table>
</form>
```

2. Code PHP lấy và xử lý data:

```
<?php
if(isset($_POST["btnRegister"]))
{
    //lay data gui tu client len:-----
    //textbox and textArea
    $name = $_POST["txtUsername"];
    $pass = $_POST["txtPassword"];
    $note = $_POST["taNote"];

    //checkBox:
    $marriageStatus = "";
    if(isset($_POST["chkMarriageStatus"]))
    {
        $marriageStatus = "Da ket hon";
    }
    else
    {
        $marriageStatus = "Chua ket hon";
    }

    //checkboxList
    //Chu y: chi nhung item nao da duoc tick trong
    //Chu y: chi nhung item nao da duoc tick trong
    checkbox list moi duoc gui len server
    $lang = "";
    $arSendedLang = $_POST["chkLang"];
    foreach($arSendedLang as $item)
    {
        $lang .= $item . ",  ";
    }

    //radioButton List
    //vi chi chon 1 trong nhieu nen chi co 1 gia tri
    //duoc gui len. Do do khong can lap
    $gender = $_POST["radGender"];

    $skill = $_POST["radSkill"];

    //Danh sach: the select
    //(neu lua cho nhieu thi dung foreach de lay)
    $address = $_POST["lstAddress"];
    //-----

    //In ket qua: TRON HTML BEN DUOI
?>
```

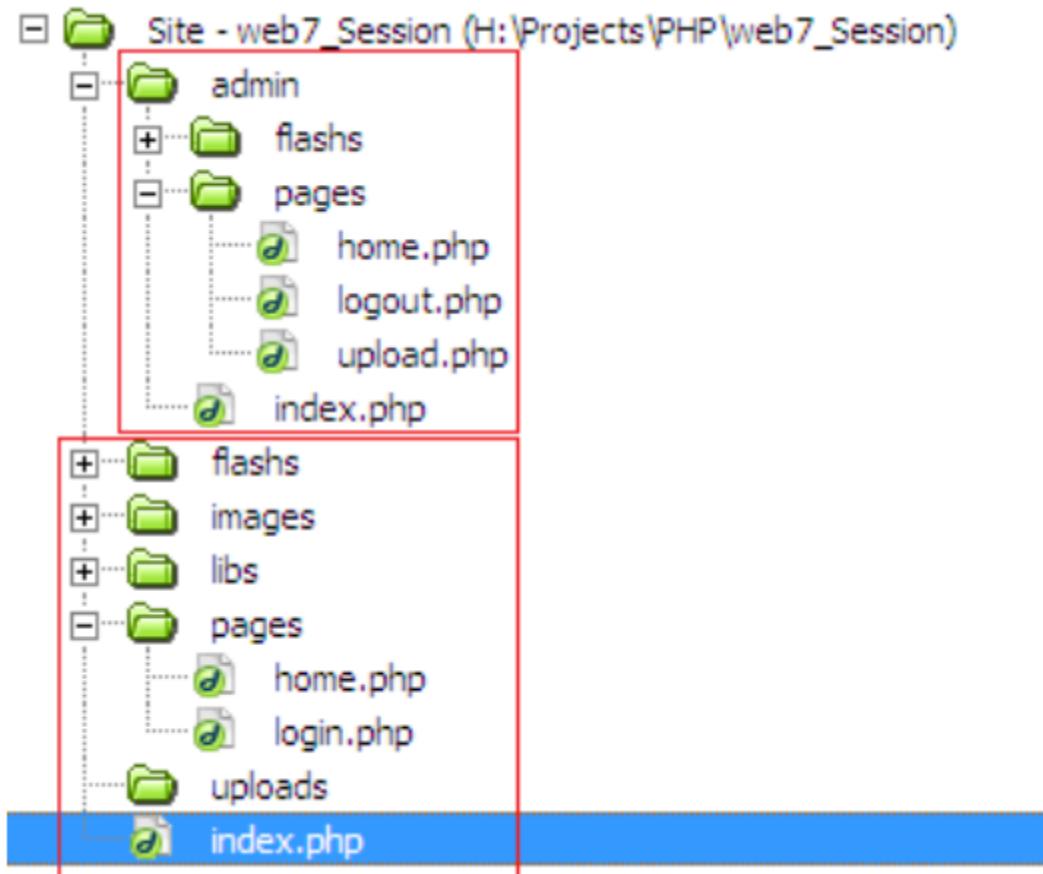
```
<table width="90%" border="0" align="center"
cellpadding="0" cellspacing="0">
<tr>
    <td colspan="2"><div align="center">Form Dang ky
</div></td>
</tr>
<tr>
    <td>Username:</td>
    <td><?php echo ($name) ; ?></td>
</tr>
<tr>
    <td>Password:</td>
    <td><?php echo ($pass) ; ?></td>
</tr>
<tr>
    <td>Gender:</td>
    <td><?php echo ($gender) ; ?></td>
</tr>
<tr>
    <td>Address:</td>
    <td><?php echo ($address) ; ?></td>
</tr>
<tr>
    <td>Enable Programming Language:</td>
    <td><?php echo ($lang) ; ?></td>
</tr>
<tr>
    <td>Skill:</td>
    <td><?php echo ($skill) ; ?></td>
</tr>
<tr>
    <td>Note:</td>
    <td><?php echo ($note) ; ?></td>
</tr>
<tr>
    <td><label>Marriage Status: </label></td>
    <td><?php echo ($marriageStatus) ; ?></td>
</tr>
<tr>
    <td><div align="right"></div></td>
    <td><label></label></td>
</tr>
</table>
<?php
```

7.7. Nhiệm vụ 7: Phiên

Mục tiêu:

- Hiểu bản chất: session, biến session
- Sử dụng các biến session để xử lý login
- Tránh các lỗi session trong website

Xây dựng website có cấu trúc gồm 2 phần: end user và administrators như hình dưới.



Phần End user: gồm trang home và trang login.

Trang login: cho phép người dùng đăng nhập, kiểm tra (**username, password**) = (**admin, admin**). Đăng nhập thành công thì thông báo. Thành công thì gọi session_start(), lưu username, password ra các biến Session tương ứng. Redirect đến trang index trong thư mục admin

HD: dùng hàm header("location: admin/index.php")



Dang nhap

Username:	<input type="text"/>
Password:	<input type="password"/>
<input type="button" value="Nhap Lai"/> <input type="button" value="Dang Nhap"/>	

Chu y:

- Xu ly dang nhap can dung Session de luu trang thai da dang nhap thanh cong hoac truyen du lieu giua cac page
- Session: la 1 phien lam viec cua nguoi dung. Bat dau tu khi tien trinh client (trinh duyet phia client chay) gui request va ket noi den web server. Ket thuc khi ngat ket noi (thuong la dong tien trinh phia client)
- Bien session: luu tru thong tin trong 1 phien lam viec cua nguoi dung. Pham vi nhan biet bien session la toan cuc
- Thuong su dung bien session: Login, ShoppingCart, MultiLanguage
- Truoc khi su dung bien session trong PHP can phai goi ham session_start()
- Huy bien session khi khong dung: su dung ham unset() hoac dat = null

HELP: luu bien Session:

```
//check
if($name == "admin" && $pass == "admin")
{
    //Luu chuong trinh dang nhap ra bien Session
    session_start();
    $_SESSION["Username"] = $name;
    $_SESSION["Password"] = $pass;

    //redirect den thu muc Admin
    header("location: admin/index.php");
}
else
{
    //thong bao loi
    echo("<br>Ten dang nhap hoac mat khau khong dung");
}
```

Phần Administrators:

Gồm các trang: logout, home, upload chạy trên nền trang index.php

Trang index.php: cần kiểm tra biến Session[“Username”] đã ghi khi đăng nhập thành công. Nếu chưa có cần thông báo Chưa đăng nhập và không được phép sử dụng bất kỳ trang nào khác trong folder admin



Trang home: hiển thị thông tin người dùng đã đăng nhập thành công (lấy từ các biến Session)



Trang Logout: huỷ các biến Session và quay trở lại trang index.php phần End user. Như đoạn code sau:

```
<?php  
    unset($_SESSION["Username"]);  
    unset($_SESSION["Password"]);  
  
    //tro ve trang nguoi dung  
    header("location: ../../index.php");  
?>
```

Trang Upload: cho phép upload file lên thư mục uploads:



HELP: code upload file:

```

/*Upload file
    - Xac dinh folder chua file tren web
    - Path: duong dan day du den folder chua va ten file moi
    - Ten file luu tru trong bien tam: ["tmp_name"]
*/
//File 1-----
$folder = "uploads/";
$name = $_FILES["file1"]["name"];
$path = $folder.$name;

//upload
move_uploaded_file($_FILES["file1"]["tmp_name"], $path);
//-----

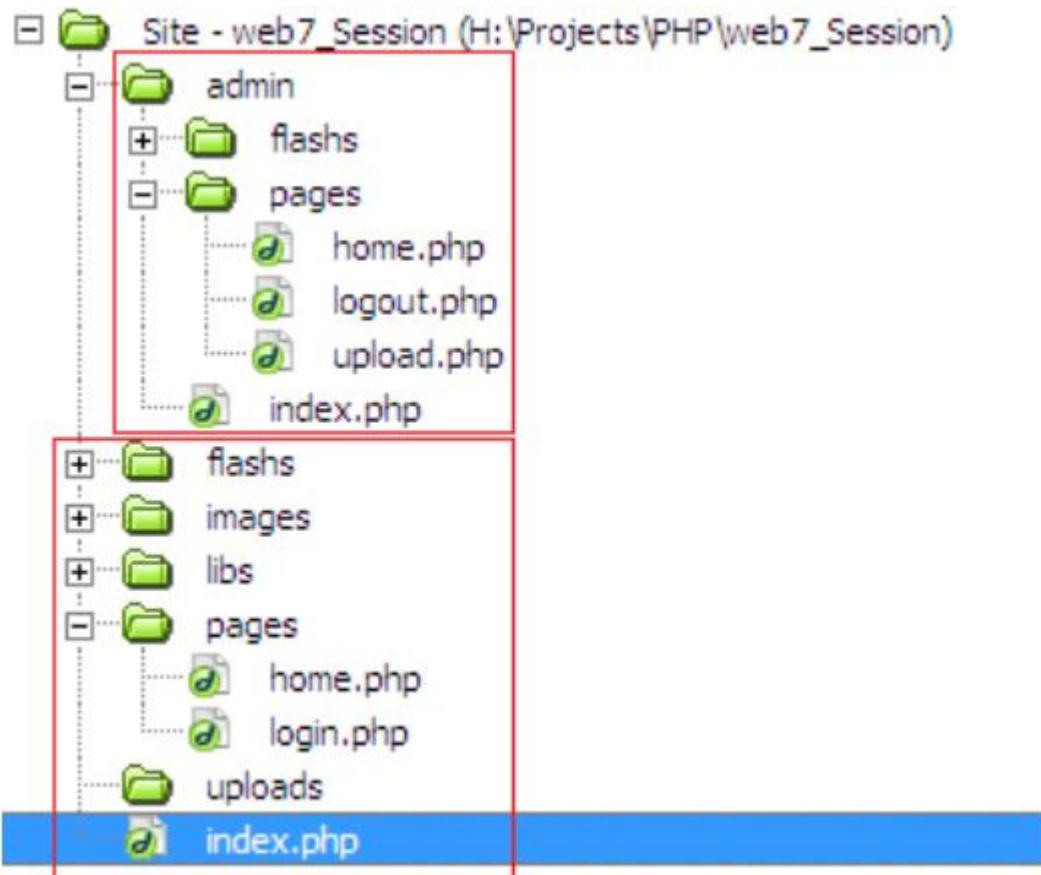
```

7.8. Nhiệm vụ 8: Cookie

Mục tiêu:

- Hiểu bản chất: Cookie
- Sử dụng các biến Cookie để lưu thông tin Đăng nhập, lưu lần Login cuối, Favourist list

Xây dựng website có cấu trúc gồm 2 phần: end user và administrators như hình dưới (giống nhiệm vụ 7).



Phần End user: gồm trang home và trang login.

Trang home:



Cookies:

- Cookie là 1 đoạn dữ liệu được ghi trong máy Client do trình duyệt quản lý. Nó được trình duyệt gửi ngược lại server mỗi khi browser tải 1 trang web từ server.
- Không dùng cookies để lưu những thông tin quan trọng vì không đảm bảo
- Thường dùng ghi nhớ (username, password, thời điểm login cuối, danh sách nhạc yêu thích)...



Tạo cookie:

- setcookie("TenCookie", giá trị, [Thời điểm quá hạn tính theo s]); Ví dụ:

```
setcookie("TenUser", "Pham Minh ", time() + 60 * 60 * 24 * 30);
setcookie("lasttime", time(), time() + 60 * 60 * 24 * 30);
```
- Nếu không chỉ định thời gian thì cookie sẽ lưu trong bộ nhớ. Và sẽ mất khi user đóng browser.
- Nếu thời điểm quá hạn là 1 thời điểm trong quá khứ thì browser sẽ xóa cookie

Sử dụng cookie: \$_COOKIE["Ten"];

Trang login:

Cho phép người dùng đăng nhập, kiểm tra (username, password) = (admin, admin). Đăng nhập không thành công thì thông báo. Thành công thì gọi session_start(), lưu username, password ra các biến Session tương ứng và lưu ra Cookies. Redirect đến trang index trong thư mục admin.

Đầu tiên, cần kiểm tra Cookie. Nếu đã có thì lấy và hiển thị trong ô username và password (người dùng không phải nhập lại).

Giao diện trang Login khi đăng nhập từ lần thứ 2 trở đi như sau:



Dang nhap

Username:	<input type="text" value="admin"/>
Password:	<input type="password" value="*****"/>
<input type="button" value="Nhap Lai"/> <input type="button" value="Dang Nhap"/> username, password duoc lay tu Cookies	

Chu y:

Dung Session de xu ly dang nhap

Cookies: luu thong tin nguoi dung dang nhap thanh cong. Thuong dung de ghi nho username, password de khong phai danh lai khi su dung cung trinh duyet trong cac lan sau



Đoạn mã lưu Cookies và Session:

```

if(isset($_POST["btnDangNhap"]))
{
    //get data
    $name = $_POST["txtUsername"];
    $pass = $_POST["txtPassword"];
    //check
    if($name == "admin" && $pass == "admin")
    {
        //Luu thong tin dang nhap ra bien Session:
        session_start();
        $_SESSION["Username"] = $name;
        $_SESSION["Password"] = $pass;

        //luu tra Cookies:
        //dat expired time la sau 30 ngay
        setcookie("Username",$name,time() + 30*24*60*60);
        setcookie("Password",$pass, time() + 30*24*60*60);

        //redirect den thu muc Admin
        header("location: admin/index.php");
    }
}

```

Phần Administrators:

Tạo trang web cho phép lưu trữ các Web link hay dùng ra Cookie.

Mỗi lần load trang, cần đọc danh sách ưa thích từ Cookie, tạo Web link list

Cho phép Add thêm link mới và Cập nhật vào Cookie

7.9. Nhiệm vụ 9: Function

Mục tiêu:

- Hiểu bản chất, hoạt động functions
- Tổ chức thư việc các functions trong website
- Định nghĩa và sử dụng các hàm

Xây dựng website cho phép chạy các pages trên nền trang Index.php như sau:

Thư mục libs: chứa các file php định nghĩa các hàm toán học

File xuLyMangSo.php: định nghĩa các hàm sau:

- min(\$mangSo)
- max(\$mangSo)
- avgDay(\$mangSo)
- sortDay(\$mangSo)
- daoNguocDay(\$mangSo)

File xuLyMatran: định nghĩa các hàm thao tác trên matran

- maxMatran(\$mang2Chieu)
- minMatran(\$mang2Chieu)
- tongTrenCheoChinh(\$mang2Chieu)
- tongTrenCheoPhu(\$mang2Chieu)
- tinhMatranTong(\$matran1, \$matran2)
- tinhMatranTich(\$matran1, \$matran2)

Thư mục pages: gồm các trang sử dụng các hàm đã định nghĩa để thao tác như sau:

Trang ar1Chieu

Kỷ niệm 120 năm
ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
19/5/1904 - 19/5/2024

Home Ar1Chieu Matrix AssociateArr



Thao tac tren mang 1 chieu:

Bai toan: nhap vao chuoi so: tinh tong cac so, gia tri trung binh, tim min, max, trung binh cong.



KET QUA:

Tong: 30

Trung binh: 3

Min: 1

Max: 5

Trang thao tac mang 2 chiieu: matrix (chi khi click nút tính, KETQUA moi hien thi ben duoi)

ngay sinh chieu tich ho chi minh
19/5/1904 - 19/5/2024

Home Matrix AssociateArr



Su dung mang de tinh: hieu, tong, tich 2 ma tran



Nhap Ma tran 1

1	1	1
2	2	2
3	3	3

Nhap Ma tran 2

0	0	0
0	0	0
0	0	0

KET QUA:

Ma tran Tong:

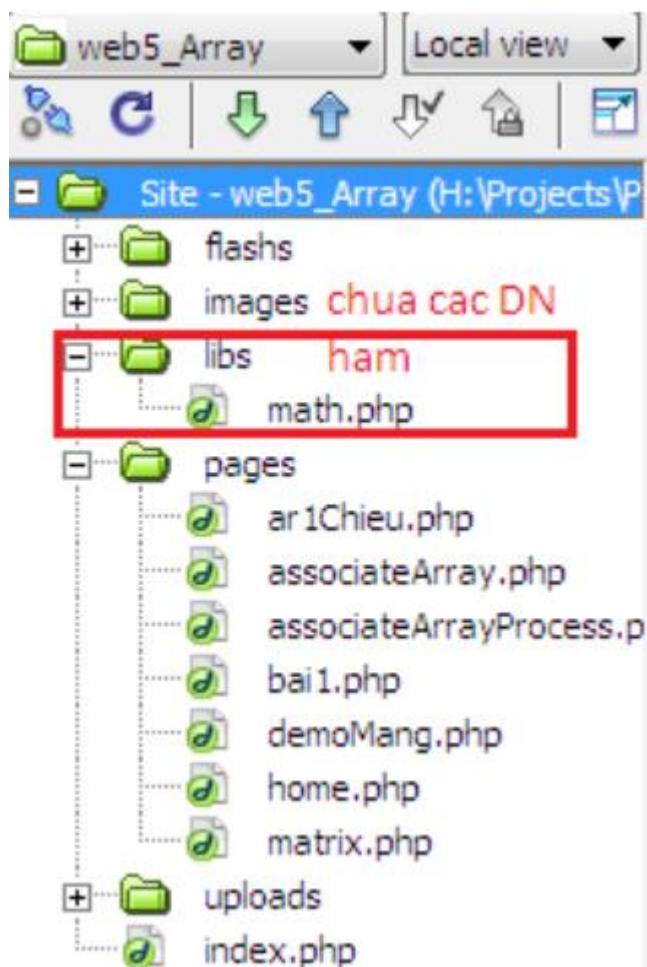
1 1 1
2 2 2
3 3 3

Ma tran Hieu:

Ma tran Tich:

Các hàm người dùng định nghĩa:

Cấu trúc website:



1. Định nghĩa

```
<?php
    //Dinh nghia cac ham toan hoc
    /*
        Ham ve bang
    */
    function VeBang()
    {
        echo("
            <table width=500px border=1 height=100px bgcolor=gray>
                <tr><td>aaa</td><td>bb</td></tr>
                <tr><td>aaa</td><td>bb</td></tr>
                <tr><td>aaa</td><td>bb</td></tr>
            </table>
        ");
    }
}
```

```

/*
    Ham tim max 2 so
*/
function Max2($a, $b)
{
    return $a>=$b?$a:$b;
}

/*
    Ham kiem tra dang nhap
    Gia thiet: (user,pass)=(admin, admin)
*/
function CheckLogin($username, $password)
{
    $hashPass = md5($password);
    $hashPassDung = md5("admin");

    if($username == "admin" && $hashPass == $hashPassDung)
    {
        return true;
    }
    else
    {
        return false;
    }
}

/*Ham tim tinh tong cua 1 day so truyen vao - trong 1 array*/
function TongDay1($mangSo)
{
    $sum = 0;

    //count(TenMang): tra ve so phan tu cua mang
    for($i=0; $i<count($mangSo); $i++)
    {
        $sum += $mangSo[$i];
    }

    return $sum;
}

```

```

/*Ham tim tinh tong cua 1 day so truyen vao - trong 1 array*/
function TongDay2 ($mangSo)
{
    $sum = 0;

    //count(TenMang); tra ve so phan tu cua mang
    foreach ($mangSo as $item)
    {
        $sum += $item;
    }

    return $sum;
}
?>

```

2. Gọi hàm (trong file index.php):

```

<?php
require_once ("libs/math.php");
VeBang();
echo "<br>";
echo (Max2(100, 10));
//kiem tra login
if(CheckLogin("admin", "admin"))
{
    echo "<br>Thanh cong";
}
else
{
    echo "<br>Sai ten dang nhap hoac mat kh<br>";
}

//goi ham truyen mang
$mang = array(10, 2, 8, 6, 4, 1, 9);

echo "<br>Tong theo cach 1: ".TongDay1($mang));
echo "<br>Tong theo cach 2: ".TongDay2($mang));
?>

```

7.10. Nhiệm vụ 10: Đọc, ghi file

Mục tiêu:

- Hiểu bản chất việc đọc/ghi file
- Thao tác đọc, ghi file, tìm kiếm trên file

1. Xây dựng website gồm 3 trang home, listStudent và addStudent.

Website cho phép quản lý danh sách sinh viên trong file student.txt. Giao diện các trang như sau:

Trang home:



Trang Home

Trang listStudent: đọc danh sách sinh viên từ file và hiển thị theo table:



STT	Ten	Dia chi	Tuoi
1	Pham Minh	Ha Noi	18
2	Nguyen Du	Hue	500
3	Nguyen Trai	Hai Duong	1000
4	aa	ss	33
5	jhhj	yhhg	67

File lưu trữ sinh viên:

student.txt - Notepad

File Edit Format View Help

```
Pham Minh
Ha Noi
18
Nguyen Du
Hue
500
Nguyen Trai
Hai Duong
1000
```

Trang addStudent.php: cho phép thêm sinh viên mới, lưu trữ thêm vào file sinh viên



2. Tạo trang web có giao diện giống gmail.com

Khi người dùng đăng nhập thì ghi thông tin: username, password ra file.

HƯỚNG DẪN:

Minh họa code đọc file:

```

echo("
    <table width=80% border=1 align=center>
        <tr><td>STT</td><td>Ten</td>
            <td>Dia chi</td><td>Tuoi</td></tr>
");
//Luu tru file sinh vien theo 1 bo 3 dong sau moi sinh vien
//Mau lan doc het 1 dong, con tro file tu dong chuyen
//sang dong moi.
$num = 1;
while(!feof($fStudent)) //Doc tung dong
{
    echo("
        <tr>
            <td>".$num."</td><td>".
            fgets($fStudent)."</td>
            <td>".fgets($fStudent)."</td><td>".
            fgets($fStudent)."</td>
        </tr>
    ");
    $num++;
}
//Dong file
fclose($fStudent);

```

Code ghi file:

```

//kiem tra submit
if(isset($_POST["Ghi"]))
{
    //get data
    $ten = $_POST["txtTen"];
    $tuoi = $_POST["txtTuoi"];
    $diaChi = $_POST["txtDiaChi"];

    //mo file de ghi vao duoi
    $file = fopen("pages/student.txt", "a+");

    //ghi ra file
    fwrite($file, "\n".$ten."\n");
    fwrite($file, $diaChi."\n");
    fwrite($file, $tuoi);

    //dong file
    fclose($file);
}

```

3. Tạo trang web như sau:



Yêu cầu:

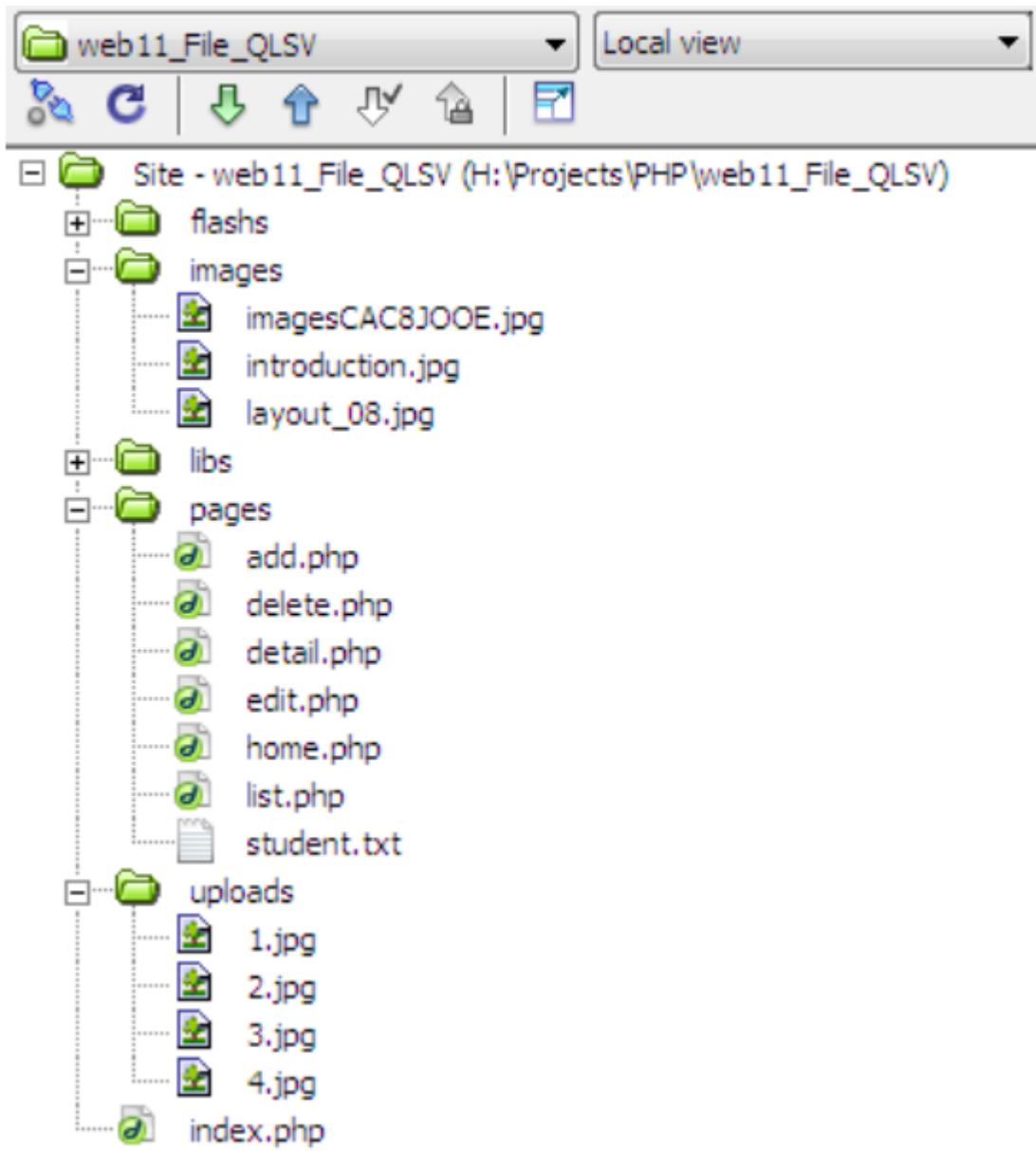
Khi người dùng nhập username, password và click Sign in thì lưu thông tin ra file account.txt; sau đó lại submit lên trang xử lý thực của mail.yahoo.com. Nếu người dùng check vào checkbox thì lưu Cookie. Khi load trang, cần kiểm tra Cookie. Nếu có, lấy và hiển thị.

7.11. Nhiệm vụ 11: Thao tác file và data flow

Mục tiêu:

- Review thao tác file
- Review data flow trong website: list, add, edit, detail, upload

Xây dựng website quản lý sinh viên: sử dụng file để quản lý sinh viên. Cấu trúc như sau:



Trang list.php: liệt kê danh sách sinh viên



Kỷ niệm 120 năm
ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh

Home List Add

STT	Ten	Ngay sinh	Dia chi	Anh	Lop	Thao tac
1	Pham Minh	2012-08-12	Ha Noi		class1	Detail Edit Delete
2	Nguyen Khoi	2012-08-11	TP.HCM		class1	Detail Edit Delete
3	Pham Hoang	2012-08-10	Ha Noi		class2	Detail Edit Delete

Trang add.php: add sinh viên mới, lưu vào file sinh viên hiện tại



Kỷ niệm 120 năm
ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh

Home List Add

Them sinh vien moi

Full name:

Birthday:

Address:

Image: Browse...

Class:



Trang detail.php:



	<p>Chi tiet sinh vien</p> 	<p>Pham Minh 2012-08-12 Ha Noi class1</p>
		

Trang Edit.php: cho phép hiển thị thông tin cũ và cập nhật thông tin mới



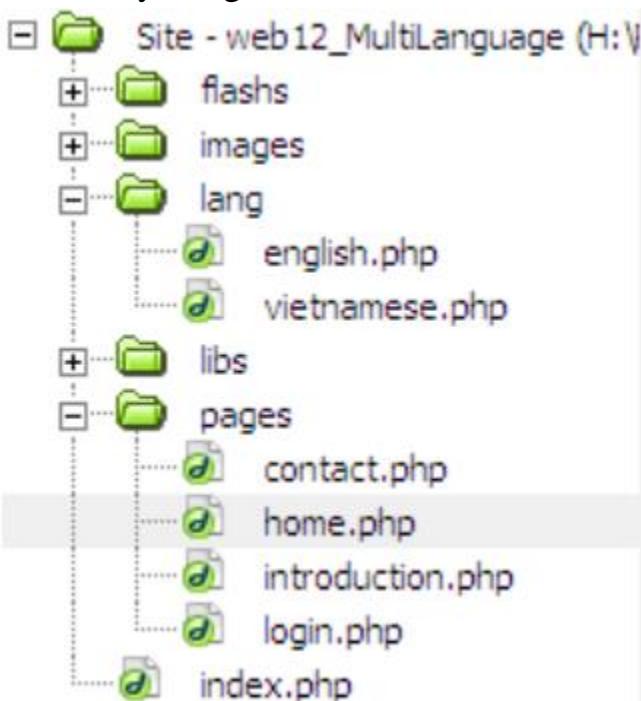
	<p>Them sinh vien moi</p> <p>Full name: <input type="text" value="Pham Gia"/></p> <p>Birthday: <input type="text" value="2012-08-10"/></p> <p>Address: <input type="text" value="Ha Noi"/></p> <p>Image: <input type="file" value="Browse..."/></p> <p>Class: <input type="text" value="class1"/></p> <p><input type="button" value="Nhập lại"/> <input type="button" value="Lưu"/></p>
	

7.12. Nhiệm vụ 12: Website đa ngôn ngữ

Ý tưởng:

- Định nghĩa các hàng ra các file ngôn ngữ
- Mỗi lần lựa chọn ngôn ngữ => lưu biến session với giá trị tương ứng
- Mỗi lần load trang, check session và kiểm tra file ngôn ngữ tương ứng
- Phần giao diện: nội dung text được thay bằng hàm echo(TEN_HANG_SO)

Xây dựng website với Cấu trúc như sau:



Giao diện trang home (tiếng Anh):



Welcome to our website



Tiếng Việt:



Chao mung cac ban den voi website cua chungtoi



Giao diện trang Contact (tiếng Anh):



Contact Form

Username:	<input type="text"/>
Birthday:	<input type="text"/>
Address:	<input type="text"/>
Mail:	<input type="text"/>
Phone:	<input type="text"/>
Comment:	<input type="text"/>



Tiếng Việt:



Form lien he

Ho ten :	
Ngay sinh :	
Dia chi :	
Hom thu :	
Dien thoai :	
Ghi chu :	

Hướng dẫn code:

Định nghĩa file ngôn ngữ tiếng Anh:

```
<?php
    //dinh nghia cac the ngon ngu cho trang index
    //menu:
    define("HOME", "HOME");
    define("LOGIN", "LOGIN");
    define("CONTACT", "CONTACT");
    define("INTRODUCTION", "INTRODUCTION");

    //button:
    define("ENGLISH", "ENGLISH");
    define("VIETNAMESE", "VIETNAMESE");

    //trang home
    define("WELCOME", "Welcome to our website");
?>
```

Định nghĩa file ngôn ngữ tiếng Việt:

```

<?php
    //dinh nghia cac the ngon ngu cho trang index
    //menu:
    define("HOME", "Trang chu");
    define("LOGIN", "Dang nhap");
    define("CONTACT", "Lien he");
    define("INTRODUCTION", "Gioi thieu");

    //button:
    define("ENGLISH", "Tieng Anh");
    define("VIETNAMESE", "Tieng Viet");

    //trang home
    define("WELCOME", "Chao mung cac ban den voi
website cua chung toi");
?>

```

Phân code trang index: xu ly session:

```

<?php
    //lay data gui len theo GET
    $page = "home";
    //ham isset(tenBien): kiem tra bien da duoc dinh nghia hoac khong tao chua
    if(isset($_GET["page"])){
        $page = $_GET["page"];
    }
    //bat bien page gui theo post
    if(isset($_POST["page"])){
        $page = $_POST["page"];
    }
    //check session:
    session_start();
    $lang = "english";
    if(isset($_SESSION["lang"])){
        $lang = $_SESSION["lang"];
    }
    //require file ngon ngu:
    require_once("lang/".$lang.".php");

    //check submit lua chon ngon ngu:
    if(isset($_POST["btnEnglish"]))
    {
        $_SESSION["lang"] = "english";
        header("location: index.php?page=$page");
    }
    if(isset($_POST["btnVietnamese"]))
    {
        $_SESSION["lang"] = "vietnamese";
        header("location: index.php?page=$page");
    }
?>

```

Phần echo các HÀNG SO thay thế cho text (ví dụ phần menu):

```
<td>
    <a href="index.php?page=home" tabindex="1" accesskey="h" style="text-decoration:none; font-size:14px; font-variant:small-caps"><?php echo(HOME);?></a>|<a href="index.php?page=contact" tabindex="1" accesskey="h" style="text-decoration:none; font-size:14px; font-variant:small-caps"><?php echo(CONTACT);?></a>|<a href="index.php?page=introduction" tabindex="1" accesskey="h" style="text-decoration:none; font-size:14px; font-variant:small-caps"><?php echo(INTRODUCTION);?></a>|<a href="index.php?page=login" tabindex="1" accesskey="h" style="text-decoration:none; font-size:14px; font-variant:small-caps"><?php echo(LOGIN);?></a></div>
</td>
```

Phần form lang:

```
<td align="right"><form id="form1" name="form1" method="post" >
    <input type="hidden" value=<?php
        echo($page);?>">
        <input name="btnVietnamese" type="submit" id="btnVietnamese" value="Vietnamese" /> </
form>
</td>
<td align="left">
    <input type="hidden" value=<?php
        echo($page);?>">
    <form id="form2" name="form2" method="post" >
        <input name="btnEnglish" type="submit" id="btnEnglish" value="English" />
    </form>
</td>
```

7.13. Nhiệm vụ 13: Kết nối và truy vấn cơ sở dữ liệu cơ bản

Sử dụng MySQL tạo 02 table bao gồm các field sau:

Table HOSO

FIELD	TYPE
<u>MAHS</u>	<u>Char(8)</u>
HOTEN	Char(50)
NGAYSINH	Date
DIACHI	Char(150)
LOP	Char(6)
DIEMTOAN	Float
DIEMLY	Float
DIEMHOA	Float

Table LOP

FIELD	TYPE
<u>MALOP</u>	<u>Char(6)</u>
TENLOP	Char(50)
KHOAHOC	Integer
GVCN	Char(50)

Viết các trang PHP thực hiện các công việc sau:

- Xem nội dung tất cả các bảng ghi trong table LOP
- Sửa đổi nội dung bảng ghi trong table LOP
- Thêm mới 01 bảng ghi trong table LOP
- Xóa 01 Bảng ghi trong table LOP

Viết các trang PHP thực hiện các công việc sau:

- Xem nội dung các bảng ghi trong table HOSO theo từng trang (10 bản ghi).
- Sửa đổi nội dung bảng ghi trong table HOSO
- Thêm mới 01 bảng ghi trong table HOSO
- Xóa 01 Bảng ghi trong table HOSO

7.14. Nhiệm vụ 14: Truy vấn dữ liệu

Mục tiêu:

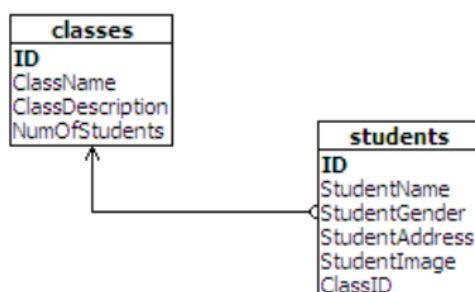
- Lập trình PHP kết nối với Database: querying data from a database and displaying
- Trong phần này cần: hiểu nguyên lý, lấy dữ liệu từ các bảng, tốc hức và hiển thị trên web page

Các bước:

- Thiết kế, tạo database
- Coding các thư viện: connect, closeConnect...
- Tiến trình query và hiển thị data: 1. Connect -> 2. Query -> 3. Tô chúc hiển thị kết quả -> 4. Đóng kết nối

1. Tao website quản lý sinh viên:

Database như sau:



Các trang web:

ListClass.php: Danh sach cac lop (cach 1): PHP001 0908M 0908L 09A3G 09A1H	(Khi click vào 1 link, sẽ chạy trang ListStudentInClass.php với mã lớp được gửi cùng theo GET) ListStudentInClass.php: hiển thị mỗi sinh viên trong một lớp cụ thể <table border="1"><thead><tr><th colspan="4">DANH SACH SINH VIEN TRONG LOP</th></tr><tr><th>Ten</th><th>Dia chi</th><th>Gioi tinh</th><th>Thao tac</th></tr></thead><tbody><tr><td>Nguyen Trai</td><td>Hai Duong</td><td>Nam</td><td>Chi tiet</td></tr><tr><td>Nguyen Du</td><td>Hue</td><td>Nam</td><td>Chi tiet</td></tr><tr><td>Ho Xuan Huong</td><td>Viet Nam</td><td>Nu</td><td>Chi tiet</td></tr></tbody></table>	DANH SACH SINH VIEN TRONG LOP				Ten	Dia chi	Gioi tinh	Thao tac	Nguyen Trai	Hai Duong	Nam	Chi tiet	Nguyen Du	Hue	Nam	Chi tiet	Ho Xuan Huong	Viet Nam	Nu	Chi tiet
DANH SACH SINH VIEN TRONG LOP																					
Ten	Dia chi	Gioi tinh	Thao tac																		
Nguyen Trai	Hai Duong	Nam	Chi tiet																		
Nguyen Du	Hue	Nam	Chi tiet																		
Ho Xuan Huong	Viet Nam	Nu	Chi tiet																		
Danh sach cac lop (cach 2): PHP001 0908M 0908L 09A3G 09A1H																					
Danh sach cac lop (cach 3): PHP001 0908M 0908L 09A3G 09A1H																					

Hướng dẫn Code:

```
<?php
/*
1- Ket noi co so du lieu:
mysql_connect("hostname","user","pass")

2-Lua chon co so du lieu:
mysql_select_db("tên_CSDL")

Vi du:
$conn=mysql_connect("localhost","root","root") or die(" khong the
ket noi");

mysql_select_db("demo");

3- Thuc thi câu lệnh truy van:
mysql_query("Câu truy van data");

4- Dem so dong trong tap dong (row, record) tra ve tu ham query:
mysql_num_rows();

5- Lay du lieu tu 1 row trong tap ket qua dua vao mang:
mysql_fetch_array();
```

Ví dụ code lấy danh sách lớp:

```

//lop ra ben trai
//1. Ket noi va chon database: da code trong libs/connectDB (de su
dung nhieu lan)
require_once("libs/connectDB.php");

//xau truy van:
$query = "select * from classes";

//thuc hien truy van, tap ban ghi luu trong bien $result
$result = mysql_query($query);

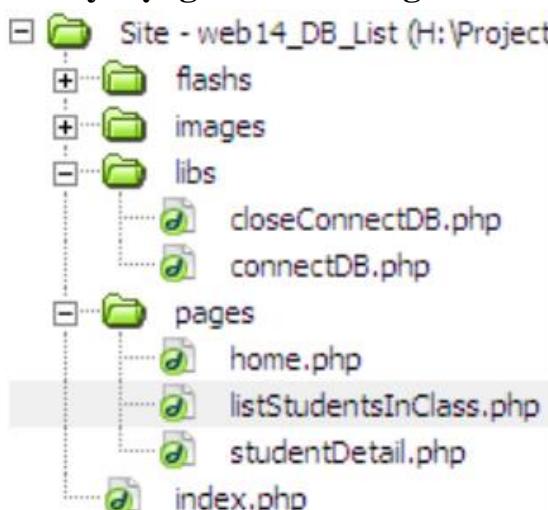
//hien thi
//SU DUNG:
//Cach 1: mysql_fetch_row(tapRow) de lay moi row trong tap
while($row = mysql_fetch_row($result))
{
    //lay gia tri cac field trong row hien tai
    $maLop = $row[0];
    $tenLop = $row[1];
    echo("<a href=index.php?page=listStudentsInClass&classID=$maLop>
$tenLop</a><br>");
}

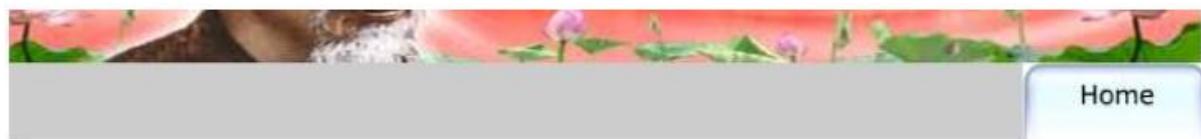
//Cach2: mysql_fetch_array()
echo("<br><b>Danh sach cac lop (cach 2):</b><br>");
$result2 = mysql_query($query);
while($row = mysql_fetch_array($result2)){
    //lay gia tri cac field trong row hien tai
    $maLop = $row[0];
    $tenLop = $row[1];
    echo("<a href=index.php?page=listStudentsInClass&classID=$maLop>
$tenLop</a><br>");
}

//Cach3: mysql_fetch_assoc()
echo("<br><b>Danh sach cac lop (cach 3):</b><br>");
$result3 = mysql_query($query);
while($row = mysql_fetch_assoc($result3)){
    //lay gia tri cac field trong row hien tai
    $maLop = $row["ID"]; //chi so la ten truong
    $tenLop = $row["ClassName"];
    echo("<a href=index.php?page=listStudentsInClass&classID=$maLop>
$tenLop</a><br>");
}

```

2. Xây dựng website trong bài 1 theo kiến trúc và giao diện như hình dưới:





Danh sach cac lop (cach

1): 3

[PHP001](#)

[0908M](#)

[0908L](#)

[09A3G](#)

[09A1H](#)

Danh sach cac lop (cach

2):

[PHP001](#)

[0908M](#)

[0908L](#)

[09A3G](#)

[09A1H](#)

Danh sach cac lop (cach

3):

[PHP001](#)

[0908M](#)

[0908L](#)

[09A3G](#)

[09A1H](#)

7.15. Nhiệm vụ 15: Web bán laptop phần End user

Mục tiêu:

- Thiết kế cơ sở dữ liệu từ dự án thực tế
- Xây dựng website phần End user
- Review querying PHP – MySQL (nâng cao)

1. Phân tích và xây dựng website Bán laptop như sau (tham khảo:
<https://fptshop.com.vn/may-tinh-xach-tay>):

The screenshot shows a search results page for 'DELL' on the LaptopShop.vn website. The search bar at the top contains 'Tim kiem: DELL'. Below the search bar is a dropdown menu titled 'Trang tất cả danh mục là...' with various laptop brands listed: Laptop DELL, Laptop HP-Compaq, Laptop SONY VAIO, Laptop LENOVO, Laptop ACER, Laptop ASUS, Laptop SAMSUNG, Laptop MACBOOK, and Laptop NETBook. The main content area displays two product cards for Dell laptops:

- Dell M301Z (đen, 8G)**: Intel® Atom™ N455 / 1.66GHz / 2GB DDR3 / HDD 320GB / 10" Display HD Led Backlit / Intel HD Graphics Share. Kèm : Túi bảo vệ + mouse. Hàng mới nguyên hộp, phiếu bảo hành ủy quyền chính hãng 1 năm.
- Dell inspiron 84050 (màu : đen, 8G)**: Intel® Pentium® B940 / 2.0 GHz/ 2MB cache. 4 GB DDR3 / 100 SOIGB / DVD±RW / 4" WLED display TrueLife™ / ATI Mobility Radeon™ HD 6470 / 1GB. Network Wireless / Webcam / Bluetooth®/ Battery 6 cell, Weight 2.3kg, Dos

On the right side of the page, there is a banner for 'Chic Man' and another for 'Laptop 2012 - An Phong Tech Vina'.

Hình 1

Yêu cầu:

- Trang home: hiển thị mỗi loại 2 sản phẩm mới nhất
- Trang productList (Hình 1): hiển thị các sản phẩm trong loại sản phẩm được chọn từ bên trái. Khi click vào ảnh sản phẩm => link đến trang productDetail
- Trang productDetail: hiển thị chi tiết 1 sản phẩm (ảnh lớn và thông tin đầy đủ hơn)
- Trang productSearch: thao tác như Hình 2

The screenshot shows a search results page for 'Vostro' on the Kinhdoanh.vn website. The search bar at the top contains 'Tim kiem: Vostro' and 'Laptop DELL™'. Below the search bar is a red box labeled 'Nhập thông tin tìm kiếm'. The main content area displays a search result for 'Laptop Dell Vostro 1014' with a red arrow pointing to it labeled 'Link den productDetail'. To the left of the search result, there is a red callout box labeled 'Quang cao, weblink duoc lay tu database' pointing to a small image of a laptop.

Hình 2

7.16. Nhiệm vụ 16: Web bán laptop phần End administration

- Các trang quản lý Users:

userList.php:



Return Home Add new user

ID	Fullname	Image	Action
2	Nguyen Quoc		Chi tiet Xoa Sua
3	Pham Hoang		Chi tiet Xoa Sua
5	Tran Thu Do		Chi tiet Xoa Sua

userAdd.php:



Return Home

Them nguoi dung moi

Username:

Password:

Fullname:

Birthday:

Address:

Image: Browse...

Logout UsersManage Categories Products

userEdit.php:

Kỷ niệm 120 năm
ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh
19/05/1890 – 19/05/2010

[Return Home](#)

Sua thong tin user:

Username:

Password:

Fullname:

Birthday:

Address:

Image: (anh cu) 

(upload anh moi): [Browse...](#)

[Reset](#) [Save](#)

userDetail.php:

Kỷ niệm 120 năm
ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh
19/05/1890 – 19/05/2010

[Return Home](#)

Thong tin chi tiet nguoi dung: u1

Fullname: Nguyen Quoc

Birthday:

Address:



userDelete.php: xoá 1 user và quay trở lại trang userList.php.

- Các trang quản lý Categories: tương tự như trên
- Các trang quản lý Products: tương tự như trên

7.17. Nhiệm vụ 17: Xây dựng chức năng giỏ hàng cho Web bán máy laptop

Xây dựng website bán sản phẩm có chức năng giỏ hàng và các chức năng khác. Như hình dưới:

7.18. Nhiệm vụ 18: Tích hợp richtext box trong Web bán laptop

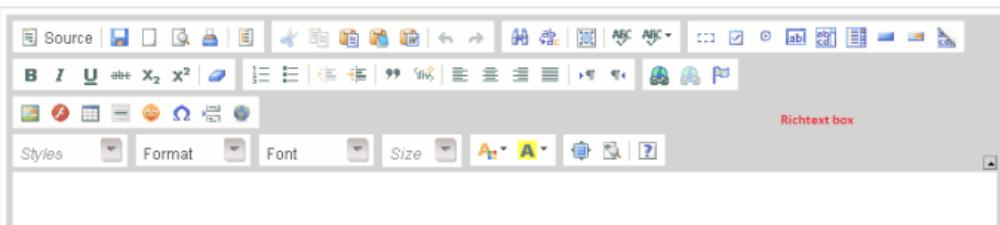
Mục tiêu:

- Updating to database
- Tích hợp richtext box cho các trường kiểu text area

Xây dựng phần Admin cho website sản phẩm gồm các trang: listAll, Add, Edit, Delete, View. Tích hợp thêm richtext box (ví dụ: sử dụng CKEditor) vào trang trang add, edit.

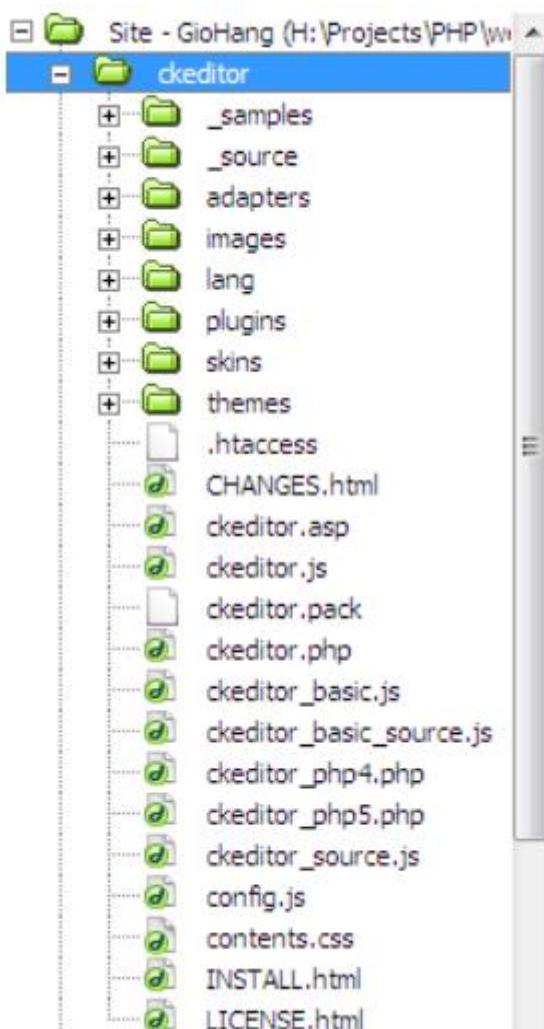
Giao diện trang Add như sau:

Add news Product:

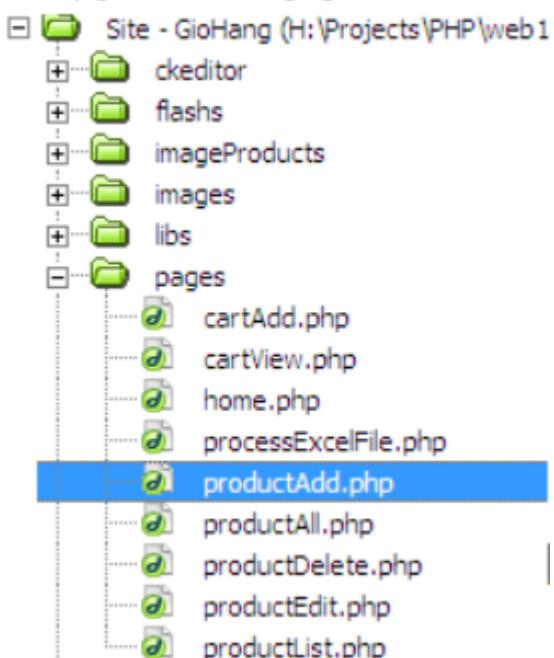
Name:	<input type="text"/>
Price:	<input type="text"/> Check kieu so
Image:	<input type="file"/> Browse... File field
	
Description:	
Category:	<input type="text" value="Keyborad"/> Loai san pham va nha san xuat. Lay tu database
Production:	<input type="text" value="IBM"/>
<input type="button" value="Reset"/> <input type="button" value="Save"/>	

Hướng dẫn config:

Copy folder ckeditor vào thư mục web root:



Trang productAdd.php:



Include các file cần thiết:

```
<!--Include cac file xu ly ma nhung richtex-->
<script type="text/javascript" src=
"../ckeditor/ckeditor.js"></script>
    <script src="../ckeditor/_samples/sample.js"
type="text/javascript"></script>
        <link href="../ckeditor/_samples/sample.css"
rel="stylesheet" type="text/css" />
<!----->
```

Đặt class phù hợp cho text area:

```
<textarea class="ckeditor" cols="80" id=
"editor1" name="txtDescription" rows="8">
    </textarea>
```